

**THÔNG BÁO VỀ CHƯƠNG TRÌNH XÃ HỘI HÓA ĐÀO TẠO CƠ BẢN
KIỂM SOÁT VIÊN KHÔNG LUU TẠI NƯỚC NGOÀI
(CÁ NHÂN TỰ TÚC KINH PHÍ)**

Thực hiện chủ trương xã hội hóa công tác đào tạo nguồn nhân lực ngành hàng không nói chung và Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam nói riêng, Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam đã xây dựng, hoàn thiện, sửa đổi bổ sung và phê duyệt Đề án “Xã hội hóa đào tạo cơ bản Kiểm soát viên không lưu” nhằm thu hút nguồn vốn xã hội đáp ứng các nhu cầu phát triển của Tổng công ty. Từ năm 2015-2017, Tổng công ty đã triển khai thành công Đề án xã hội hóa. Kết quả tuyển chọn và đào tạo được 51 học viên.

Tổng công ty có nhu cầu tuyển chọn học viên để đào tạo Kiểm soát viên không lưu (KSVKL) tại nước ngoài bằng kinh phí tự túc năm 2018 như sau:

A. GIỚI THIỆU VỀ CHƯƠNG TRÌNH

I. Đối tượng, vị trí làm việc:

Kiểm soát viên không lưu đường dài, Kiểm soát viên không lưu Tiếp cận-Tại sân tại các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay tại Hà Nội, Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh, Cam Ranh-Khánh Hòa.

II. Điều kiện tuyển dụng và cam kết tuyển dụng:

1. Điều kiện để tuyển dụng và ký hợp đồng lao động:

Học viên Kiểm soát viên không lưu cơ bản phải:

+ Có văn bằng, chứng chỉ hoàn thành chương trình đào tạo Kiểm soát viên không lưu cơ bản tại Trung tâm huấn luyện Airways, New Zealand.

+ Đạt kết quả hoàn thành Khóa đào tạo dự khóa (trước khi đi học nước ngoài) và hoàn thành Khóa đào tạo bổ sung kiến thức (sau khi đi học nước ngoài) tại Trung tâm ĐTHL Nghiệp vụ Quản lý bay, Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam.

+ Đủ điều kiện sức khỏe, lý lịch chính trị theo quy định.

2. Cam kết tuyển dụng:

+ Tổng công ty cam kết sẽ tuyển dụng và ký hợp đồng lao động với học viên Kiểm soát viên không lưu cơ bản đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tuyển dụng của Tổng công ty.

+ Học viên Kiểm soát viên không lưu cơ bản cam kết sẽ làm việc cho Tổng công ty sau khi tốt nghiệp nếu được Tổng công ty tuyển dụng và ký hợp đồng lao động.



III. Chương trình đào tạo cơ bản Kiểm soát viên không lưu

1. Các chương trình đào tạo cơ bản Kiểm soát viên không lưu tại Airways, New Zealand:

Chương trình 1: Chương trình đào tạo cơ bản Kiểm soát đường dài (ACC):

Đào tạo cơ bản KSVKL để làm việc tại Trung tâm kiểm soát đường dài Hồ Chí Minh, TP Hồ Chí Minh.

Các học viên sẽ học các khóa học (Course) theo mã khóa của ICAO là: Khóa đào tạo cơ bản (ICAO 051-Basic training) (1), Khóa đào tạo KSVKL đường dài không radar (ICAO 055- ACC Non radar training) (2), Khóa đào tạo Kiểm soát đường dài có radar (ICAO 054-ACC Radar training) (3) và Khóa Tiếng Anh Hàng không (Aviation English) (4).

Thời gian học 26 tuần không kể thời gian học dự khóa và học bổ sung ở trong nước.

Số lượng dự kiến tuyển chọn: 15 học viên, sau này bố trí làm việc tại Trung tâm kiểm soát đường dài Hồ Chí Minh, TP Hồ Chí Minh.

Chương trình 2: Chương trình đào tạo cơ bản Kiểm soát Tiếp cận-Tại sân (TWR-APP):

Đào tạo cơ bản KSVKL để làm việc tại cơ sở điều hành bay Tiếp cận-Tại sân Nội Bài, Đà Nẵng, Cam Ranh-Khánh Hòa.

Các học viên sẽ học các khóa học (Course) theo mã khóa của ICAO là : Khóa đào tạo cơ bản (ICAO 051-Basic training) (1), Khóa đào tạo KSVKL Tower (ICAO 052- Tower Control) (2), Khóa đào tạo KSVKL tiếp cận không radar (ICAO 053-APP Non Radar training) (3), Khóa đào tạo Kiểm soát tiếp cận có radar (ICAO 054-APP Radar training) (4) và Khóa Tiếng Anh Hàng không (Aviation English) (5).

Thời gian học 34 tuần không kể thời gian học dự khóa và học bổ sung ở trong nước.

Số lượng dự kiến tuyển chọn: 26 học viên, sau này được bố trí làm việc tại các cơ sở điều hành bay Tiếp cận – Tại sân Nội Bài (10 học viên), Đà Nẵng (10 học viên), Cam Ranh-Khánh Hòa (06 học viên).

2. Kinh phí:

Chương trình 1: Học phí dự kiến 31.000 USD/học viên, không bao gồm chi phí ăn, ở và các chi phí cá nhân khác.

Chương trình 2: Học phí dự kiến 45.000USD/học viên, không bao gồm chi phí ăn, ở và các chi phí cá nhân khác.

Các mức học phí nêu trên được áp dụng nếu tổng số lượng học viên được lựa chọn cho cả 2 chương trình là 20 học viên và có tối thiểu 6 học viên cho một lớp. Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam sẽ trao đổi với cơ sở đào tạo tại nước ngoài xác định mức học phí chính xác sau khi có số lượng học viên được tuyển chọn tham gia chương trình đào tạo.

Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam đảm bảo kinh phí tổ chức học dự khóa (trước khi đi học nước ngoài) và học bổ sung (sau khi đi học nước ngoài).

3. Các chương trình học dự khóa và bổ sung tại Việt Nam:

Trước khi tham gia các chương trình học tại New Zealand, học viên phải tham gia Khóa học dự khóa (trước khi đi học nước ngoài) và Khóa học bổ sung (sau khi đi học nước ngoài) do Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam tổ chức tại Trung tâm Đào tạo-Huấn luyện Nghề vụ Quản lý bay- Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, cụ thể như sau:

3.1 Chương trình học dự khóa:

- Thời lượng: 12 tuần (480 giờ)
- Nội dung cơ bản:

Chương trình đào tạo dự khóa bao gồm các nội dung cơ bản: Giới thiệu tổng quan về ngành Hàng không, giới thiệu văn bản quy phạm pháp luật về Hàng không dân dụng quốc tế và Hàng không dân dụng Việt Nam, giới thiệu về dịch vụ bảo đảm hoạt động bay (Dịch vụ Khí tượng Hàng không; Dịch vụ Tìm kiếm - Cứu nạn Hàng không; Dịch vụ Thông báo tin tức Hàng không; Dịch vụ thông tin, dẫn đường, giám sát; Dịch vụ Không lưu), yêu cầu về ngôn ngữ trong Kiểm soát Không lưu (Tiếng Anh hàng không, tiếng Anh chuyên ngành, trình độ thông thạo ngôn ngữ tiếng Anh và thang đánh giá của ICAO, các tiêu chí ngôn ngữ), tham quan thực tế các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay (Giới thiệu trước chuyến thăm quan về các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay, tìm hiểu công việc thực tế của một kiểm soát viên không lưu) và các nội dung liên quan khác.

- Chương trình chi tiết: Chương trình đào tạo dự khóa chi tiết được Trung tâm Đào tạo-Huấn luyện Nghề vụ Quản lý bay xây dựng trình Tổng Giám đốc phê duyệt theo quy định.

- Kiểm tra đánh giá: Kiểm tra đánh giá sau khi đào tạo dự khóa thực hiện theo quy định trong chương trình đào tạo dự khóa được phê duyệt. Các học viên phải đạt kết quả hoàn thành khóa đào tạo dự khóa mới đủ điều kiện được lựa chọn để đào tạo tại cơ sở đào tạo nước ngoài.

3.2 Chương trình học bổ sung:

Theo Chương trình đã được Cục hàng không Việt Nam phê duyệt (Quyết định số 1221/QĐ-CHK ngày 15/7/2016 về việc phê duyệt Chương trình đào tạo bổ sung để công nhận chứng chỉ chuyên môn nhân viên hàng không vị trí kiểm soát không lưu cho học viên đã hoàn thành khóa đào tạo cơ bản tại Trung tâm huấn luyện Airways, New Zealand).

IV. Cơ sở đào tạo tại nước ngoài

Trung tâm huấn luyện Airways, New Zealand - Airways Training Centre, Airways International Limited, New Zealand (Airways)

Website: www.airways.co.nz

Current Membership Status: TRAINAIR/ICAO

Airways có Facebook theo đường link :

<https://www.facebook.com/Airways-NZ-Train-Abroad-VATM-1621073208139902/>

Các ứng viên có thể truy cập, hỏi các thông tin liên quan tới khóa học cũng như xem các hình ảnh, video về học tập và sinh hoạt của các học viên Việt Nam niên khóa 2015-2016, 2017-2018.

Airways sẽ cung cấp phần mềm học tiếng Anh hàng không (AES) và Airbooks cho các học viên trong thời gian học dự khóa tại Việt Nam để học viên chuẩn bị tốt hơn trước khi sang học tại New Zealand.

B. YÊU CẦU TUYỂN CHỌN

I. Tiêu chuẩn chung

1. Là công dân Việt Nam, Lý lịch gia đình rõ ràng, Nhân thân trong sạch, không tiền án, tiền sự, không nghiện ma túy và các chất gây nghiện, chịu được áp lực công việc và có thể làm việc theo ca, kíp.

2. Tiêu chuẩn sức khỏe:

Nam: chiều cao từ 1m60 trở lên, cân nặng từ 53 kg trở lên.

Nữ: chiều cao từ 1m54, cân nặng từ 45 kg trở lên.

II. Tiêu chuẩn cụ thể

1. Tiêu chuẩn chính trị:

Người được tuyển dụng làm kiểm soát viên không lưu ngoài các tiêu chuẩn trên phải đáp ứng các tiêu chuẩn chính trị tại quyết định 356/QĐ-HĐTV ngày 26/8/2013 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, cụ thể:

- + Là người Việt Nam, có đầy đủ quyền công dân;
- + Có lý lịch chính trị rõ ràng, có nhân thân tốt. Bản thân và thân nhân không có hoạt động chính trị trái với đường lối của Đảng, vi phạm luật pháp;
- + Có phẩm chất đạo đức tốt. Không có tiền án, tiền sự, không nghiện ma túy.

2. Tiêu chuẩn về học vấn:

- + Trình độ học vấn: Các đối tượng tốt nghiệp THPT đạt loại khá trở lên (Riêng các đối tượng tốt nghiệp THPT các năm 2015, 2016, 2017 phải có điểm xét tốt nghiệp từ 6,5 trở lên do các năm này Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ công nhận tốt nghiệp mà không xếp loại); các đối tượng hiện đang là sinh viên các trường đại học, cao đẳng hoặc đã tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng; các đối tượng đã tốt nghiệp hệ Trung cấp nghề Kiểm soát không lưu tại Học viện Hàng không Việt Nam.

- + Trình độ tiếng Anh: Có chứng chỉ tiếng Anh IELTS từ 6.0 trở lên (không có điểm thành phần nào dưới 5.5) hoặc TOEFL pBT từ 550 trở lên (bài viết phải đạt từ 5 trở lên) hoặc TOEFL iBT từ 60 trở lên (bài viết phải đạt từ 20 trở lên).

3. Tiêu chuẩn về tuổi đời:

Không dưới 19 tuổi và không quá 27 tuổi (tính theo năm).

4. Tiêu chuẩn về sức khỏe: Đáp ứng các tiêu chuẩn sức khỏe của Kiểm soát viên không lưu quy định tại Thông tư liên tịch số 18/2012/TTLT-BYT-BGTVT ngày 5/11/2012 (Tổng công ty sẽ tổ chức khám sức khỏe cho các ứng viên, chi phí khám sức khỏe do ứng viên tự đảm bảo).

5. Tiêu chuẩn về kiểm tra năng lực: Đạt kết quả kiểm tra năng lực của Trung tâm huấn luyện Airways, New Zealand

C. HỒ SƠ

I. Hồ sơ đăng ký tham dự gồm:

1. Đơn xin dự tuyển (theo mẫu của Tổng công ty).
2. Giấy khai sinh, CMTND, Hộ khẩu (bản sao có công chứng).
3. Lý lịch tự thuật có xác nhận của chính quyền địa phương nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hoặc cơ quan, đơn vị nơi hiện đang công tác; Đơn xin xác nhận nhân sự (theo Mẫu của Tổng công ty).
4. Phiếu lý lịch tư pháp.
5. Bản sao có công chứng Bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT.
6. Bằng tốt nghiệp chuyên môn kèm theo bảng điểm (bản sao có công chứng) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp
7. Các văn bằng, chứng chỉ tiếng Anh theo yêu cầu.
8. Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên hoặc các văn bằng, chứng chỉ khác (nếu có).
9. 03 ảnh màu cỡ 4x6, 02 ảnh cỡ 3x4 (mới chụp không quá 3 tháng).

II. Thời gian nhận hồ sơ:

- Thời gian nhận hồ sơ bắt đầu từ 8h30 ngày 16/07/2018 đến 17h00 ngày 20/08/2018.
- Nhận hồ sơ trong giờ hành chính từ 8h30 đến 17h00 (trừ thứ Bảy, Chủ Nhật và ngày Lễ). Mọi thông tin chi tiết (bao gồm các biểu mẫu khai hồ sơ – bản mềm) xem tại Website: www.vatm.vn, mục Tuyển dụng (Link: <http://vatm.vn/tuyen-dung.html>).

III. Địa điểm nhận hồ sơ:

1. Nộp hồ sơ trực tiếp tại một trong các địa chỉ sau:

- + Ban Tổ chức Cán bộ - Lao động, tòa nhà A, Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, số 6/200 đường Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.
 - + Phòng Tổ chức Cán bộ - Lao động Công ty Quản lý bay miền Bắc, tòa nhà B, Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam.
 - + Phòng Tổ chức Cán bộ - Lao động Công ty Quản lý bay miền Trung, tầng 4 Tòa nhà 174 Lê Đình Lý, Phường Hòa Thuận Tây, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

2. Nộp hồ sơ qua đường bưu điện đến địa chỉ:

Ban Tổ chức cán bộ - Lao động, tòa nhà A, Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, số 6/200 đường Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.

Tổng công ty sẽ căn cứ dấu gửi đi của Bưu điện trên bì thư để xác định ngày nộp hồ sơ của ứng viên.

IV. Thông tin liên hệ:

Ban Tổ chức cán bộ - Lao động, Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, số 6/200 Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Hà Nội.

Số điện thoại: 0438728319; 0438728249; 0913231811 (Mr Sơn); 01253245168 (Ms Nga).

V. Địa điểm tổ chức tuyển chọn

Tổ chức tuyển chọn tại 3 khu vực, cụ thể như sau:

+ Khu vực miền Bắc: Trụ sở Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam, số 6/200 Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Hà Nội.

+ Khu vực miền Trung: Tầng 4 Tòa nhà 174 Lê Đình Lý, Phường Hòa Thuận Tây, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

+ Khu vực miền Nam: Trụ sở Công ty Quản lý bay miền Nam, số 22 Trần Quốc Hoàn, Phường 4, Quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đoàn Hữu Gia

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

ĐƠN XIN THAM DỰ ĐÀO TẠO KIỂM SOÁT VIÊN KHÔNG LUU

CƠ BẢN BẰNG KINH PHÍ TỰ TÚC

Kính gửi: Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam

Tên tôi là:

Giới tính:

Ngày/tháng/năm sinh:

Nơi sinh:

Thường trú:

Trình độ:

Chức danh:

Đơn vị công tác:

Tôi làm đơn này xin Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam đồng ý cho tôi được tham dự đào tạo kiểm soát viên không lưu cơ bản bằng kinh phí tự túc. Tôi xin thanh toán toàn bộ chi phí và tuân thủ đầy đủ mọi yêu cầu, quy định của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam liên quan đến đào tạo kiểm soát viên không lưu cơ bản.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

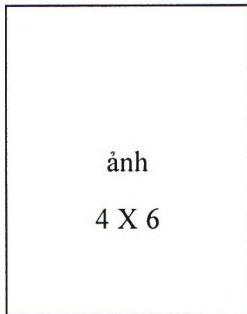
....., ngày / /20

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN NHÂN SỰ



Kính gửi: Công an phường (xã).....

ảnh

4 X 6

(Để nghị CA đóng dấu
giáp lai vào ảnh)

1. Họ và tên: Sinh ngày:...../...../.....

Hộ khẩu thường trú:

Nghề nghiệp:

Nơi công tác (học tập, lao động):

2. Họ tên bố:

Hộ khẩu thường trú:

Nghề nghiệp:

3. Họ tên mẹ:

Hộ khẩu thường trú:

Nghề nghiệp:

Tôi xin xác nhận:

- Gia đình: Chấp hành chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.
- Bản thân: Không mắc các tệ nạn xã hội và không vuông mắng các quan hệ dân sự tại địa phương.

Tôi xin cam đoan lời khai trên là đúng và trân trọng đề nghị Công an phường (xã) xác nhận để tôi bồ túc hồ sơ xin việc làm./.

XÁC NHẬN CỦA CÔNG AN ĐỊA PHƯỜNG

Ngày tháng năm

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

-----***-----

LÝ LỊCH TỰ THUẬT

ảnh 4x6

1-Họ và tên khai sinh:.....Nam (Nữ).....

(Viết chữ in hoa đậm nét)

2-Các tên gọi khác (nếu có):.....

3-Sinh ngày:.....tháng.....năm.....

4-Nơi sinh:.....

5-Nguyên quán: (Xã, phường):.....(Quận huyện)
.....(Tỉnh, TP).....

6-Hộ khẩu thường trú:(Xã, huyện, tỉnh hoặc số nhà, đường phố, TP)

.....
.....

7-Nơi ở hiện nay (Xã, huyện, tỉnh hoặc số nhà, đường phố, TP):.....
.....

Điện thoại(DĐ/CĐ):...../..... Số CMTND:

8-Dân tộc:..... 9-Tôn giáo.....

10- Thành phần gia đình xuất thân:.....

(Ghi là Công nhân, nông dân, cán bộ, công chức, trí thức, quân nhân, dân nghèo thành thị, tiểu thương, tiểu chủ, tư sản)

11- Nghề nghiệp bản thân:.....

(Ghi nghề được đào tạo hoặc công nhân (thợ gi), làm ruộng, buôn bán, học sinh.)

12- Ngày vào Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh:.....

13- Ngày vào Đảng CSVN:...../...../..... Chính thức:...../.../.....

14- Ngày nhập ngũ (nếu có):...../...../..... Ngày xuất ngũ:...../.../.....

Cấp bậc, chức vụ:.....

15- Trình độ văn hóa:..... Xếp loại tốt nghiệp:.....

16- Ngoại ngữ: Anh, Nga , Pháp, Trung (A,B,C,D, Cử nhân):.....

17- Khen thưởng:.....

18- Kỷ luật:.....

19- Đối tượng chính sách: Gia đình thương binh:.....Gia đình liệt sĩ:.....

20- TÓM TẮT QUÁ TRÌNH HỌC TẬP, CÔNG TÁC

TỪ THÁNG ,NĂM ĐÉN THÁNG NĂM	CÔNG TÁC, HỌC TẬP Ở TRƯỜNG NÀO, Ở ĐÂU

21- ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN

(Khai rõ: Có bị bắt, tiền án, tiền sự không (từ ngày tháng năm nào?)

.....

.....

.....

.....

.....

22- QUAN HỆ VỚI NƯỚC NGOÀI VÀ TỔ CHỨC NƯỚC NGOÀI.

a. Bản thân tham gia có quan hệ với tổ chức chính trị , kinh tế , xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu?).

.....
.....
.....

b. Có thân nhân (Bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột, cô, dì, chú, bác ruột) ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu?).

.....
.....
.....

23-QUAN HỆ GIA ĐÌNH

Bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ/ chồng, vợ/ chồng, anh chị em ruột, các con:

QUAN HỆ	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	QUÊ QUÁN, NGHÈ NGHIỆP, CHỨC DANH, CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC, NƠI Ở

24- LỊCH SỬ CHÍNH TRỊ GIA ĐÌNH

A. Bên nội: (Ông, bà, bác, chú, cô ruột, bố, mẹ, anh chị em ruột)

Khai rõ dân tộc, quê quán, hộ tên, năm sinh, thành phần, nghề nghiệp, nơi ở và thái độ chính trị qua các thời kỳ: Trước năm 1954, từ 1954 đến 30/4/1975 và sau 30/4/1975 đến nay làm gì, ở đâu, có tham gia phục vụ cho chế độ cũ không? Nếu có khai rõ làm việc gì, đơn vị, chức vụ.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

B. Bên ngoài: (Ông , bà ngoại, anh chị em ruột của mẹ)

Khai rõ dân tộc, quê quán, họ tên, năm sinh, thành phần, nghề nghiệp, nơi ở và thái độ chính trị qua các thời kỳ: Trước năm 1954, từ năm 1954 đến 30/4/1975 và sau 30/4/1975 đến nay làm gì, ở đâu, có tham gia phục vụ cho chế độ cũ không? Nếu có khai rõ làm việc gì, đơn vị, chức vụ.

.....
.....
.....
.....

C. Gia đình vợ (hoặc chồng) : (Ông, bà, cha, mẹ, anh chị em ruột của vợ hoặc chồng)

Khai rõ dân tộc, quê quán, họ tên, năm sinh, thành phần, nghề nghiệp, nơi ở và thái độ chính trị qua các thời kỳ: Trước năm 1954, từ năm 1954 đến 30/4/1975 và sau 30/4/1975 đến nay làm gì, ở đâu, có tham gia phục vụ cho chế độ cũ không? Nếu có khai rõ làm việc gì, đơn vị, chức vụ.

D. Vợ (chồng) và các con:

Cam đoan: Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận của thủ trưởng cơ quan

Ngày.....tháng.....năm.....

Hoặc Chủ tịch UBND xã (phường)

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)